

REV	DC/EC NUMBER	DESCRIPTION	DATE

TOP VIEW

SIDE VIEW

BOTTOM VIEW

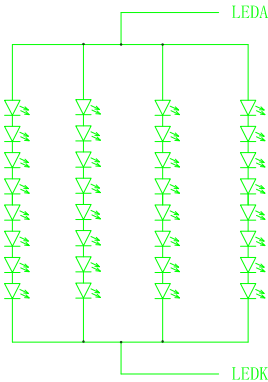
Interface for TFT

1	VCOM
2	VDD
3	VDD
4	NC
5	NC
6	NC
7	GND
8	RXIN0-
9	RXIN0+
10	GND
11	RXIN1-
12	RXIN1+
13	GND
14	RXIN2-
15	RXIN2+
16	GND
17	RXCLK-
18	RXCLK+
19	GND
20	RXIN3-
21	RXIN3+
22	GND
23	NC
24	NC
25	GND
26	NC
27	LED_PWM
28	NC
29	AVDD
30	GND
31	LEDK
32	LEDK
33	NC
34	NC
35	VGL
36	NC
37	CABC_EN
38	VGH
39	LEDA
40	LEDA

TFT NOTE:

- 1, LCD TYPE : 10.1" ,TFT ,IPS
- 2, VIEWING DIRECTION:
WIDE VIEWING 85/85/85/85
- 3, BACKLIGHT: 1000cd/m2typ.30000hr
50% BRIGHTNESS DECREASE
- 4, ILED=320mA at VAK=22.4V~27.2V
- 5, OPERATION TEMP.: -20°C~70°C
- 6, STORAGE TEMP.: -30°C~80°C
- 7, NON-MARK TOLERANCE is ±0.2mm
- 8, A.S. 16:10
- 9, COLOR DEPTH 16.7M

LED CIRCUIT



CONTROL DIMENTION:		 XINSUN DISPLAY INTEGRATION LTD.			
REFERENCE DIMENTION:	()				
APPROVED:	JOBS		MODEL NAME	3rd ANGLE	
CHECKED:	ERIC		PART NAME	UNIT	mm
DESIGNED:	ISSCA		DRAWING NUMBER	SCALE	1:1
			METERIAL NUMBER	PAGE	1/1